

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST
Ngày 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tấn.

2. Ông Nguyễn Xuân Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2022/TLST-HS ngày 09/9/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 12/9/2022 đối với bị cáo:

ĐẶNG VĂN D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/12/1973 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn KC, xã KĐ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; đảng, đoàn thể: Không; con ông Đặng Văn B, sinh năm 1947 và bà Chu Thị X, sinh năm 1947; anh, chị, em ruột: Có 04 anh chị em, bị cáo là thứ ba; vợ: Chu Thị T (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2000.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 01/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong án phạt tù ngày 29/4/2021).

Nhân thân:

+ Ngày 24/02/1998 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 30/8/2013 bị Ủy ban nhân dân xã Kiên Đài, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đưa vào quản lý cai nghiện bắt buộc giai đoạn I.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*có mặt tại phiên tòa*).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn KC, xã KĐ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 14/6/2022 Đặng Văn D, sinh năm 1973, trú tại: Thôn KC, xã KD, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, biển kiểm soát 22F1-166.59 đến huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, D mua được 02 gói Heroine đều có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu trắng có chữ màu xanh, tiếp đến là giấy bạc màu vàng, trong cùng là Heroine ở dạng chất bột vón cục màu trắng, với giá 700.000 đồng của một người đàn ông không quen biết tự giới thiệu tên là Bình. Mua được Heroine, D cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Trên đường về D vào chỗ vắng người lấy 01 gói Heroine đem ra sử dụng một ít bằng cách đốt hít vào cơ thể, số Heroine còn lại D gói lại, cất giấu như cũ rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 15/6/2022 khi đi đến khu vực thôn KV, xã KĐ thì gặp tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ nghi D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác yêu cầu D đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã KĐ để làm việc. Quá trình làm việc, D đã tự giác giao nộp gói ma túy có đặc điểm nêu trên cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 08 giờ 00 phút ngày 15/6/2022, tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Đặng Văn D, kết quả: (+) D tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 716/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy (loại Heroine), khối lượng 0,468g (*Không thấy bốn sáu tám gam*).

Cáo trạng số 76/CT-VKSCH ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Đặng Văn D về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng

Văn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2022.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Đặng Văn D, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với chị Đặng Thị H là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, biển kiểm soát 22F1-166.59 do bị cáo đứng tên đăng ký, nhưng số tiền mua xe mô tô là của chị Đặng Thị H, chị Hân không biết D sử dụng vào việc phạm tội, chiếc xe là phương tiện sử dụng chung cho cả gia đình, do vậy cần trả lại chiếc xe trên cho chị Đặng Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với người đàn ông tên Bình bán Heroine cho Đặng Văn D quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn D, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị H trình bày: Xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, biển kiểm soát 22F1-166.59 đứng tên đăng ký là Đặng Văn D, nhưng nguồn gốc số tiền mua chiếc xe đó là của chị (khi mua xe chị Hân chưa đủ tuổi đăng ký xe mô tô nên chị nhờ bố chị là Đặng Văn D đứng tên) chiếc xe mô tô trên là phương tiện sinh hoạt chung cho cả gia đình. Chị H không biết bị cáo D sử dụng xe mô tô vào mục đích đi mua ma túy, chị H yêu cầu được trả lại xe mô tô và không yêu cầu phải bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện

Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 00 giờ 30 phút, ngày 15/6/2022 bị cáo Đặng Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,468g (*Không phải bốn sáu tám gam*), mục đích sử dụng cho bản thân, như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 01/9/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 30/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021, chưa được xóa án tích mà bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu năm 1998 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2013 bị Ủy ban nhân dân xã Kiên Đài, huyện Chiêm Hóa đưa vào quản lý cai nghiện bắt buộc giai đoạn I. Bị cáo không coi đó là bài học, đến nay bị cáo tiếp tục phạm tội qua đó thể hiện thái độ không chấp hành pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt

tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung, xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có nghề nghiệp làm ruộng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Số ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Đặng Văn D, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, biển số 22F1-166.59 đứng tên đăng ký là Đặng Văn D, nhưng nguồn gốc số tiền mua chiếc xe đó là của chị H (khi mua xe chị H chưa đủ tuổi đăng ký xe mô tô nên Đặng Văn D đứng tên) chiếc xe mô tô trên là phương tiện sinh hoạt chung cho cả gia đình, chị H không biết D sử dụng xe mô tô vào việc đi mua ma túy về sử dụng, do vậy trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, biển số 22F1-166.59 cho chị Đặng Thị H quản lý, sử dụng.

[6] Vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Bình đã bán ma túy cho bị cáo Đặng Văn D, không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn D, ngày 07/9/2022 Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Về hình phạt:* Xử phạt Đặng Văn D 02 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2022.

- *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Đặng Văn D, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ án Đặng Văn D, giám ngày 15/6/2022

- Trả lại cho chị Đặng Thị H 01 xe nhãn hiệu HONDA, loại Wave, biển số 22F1-166.59 (xe cũ đã qua sử dụng).

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 20 tháng 9 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

- *Về án phí*: Bị cáo Đặng Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai/.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lương Thị Huệ